

BIDV SECURITIES JOINT STOCK COMPANY

Số: 726^{tt}/2017/CV-BSC

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Hanoi, 20/7/2017

**INFORMATION DISCLOSURE ON THE WEBSITES OF THE STATE
SECURITIES COMMISSION OF VIETNAM AND STOCK EXCHANGES**

To: - State Securities Commission of Vietnam
- Ho Chi Minh City Stock Exchange
- Hanoi Stock Exchange

Company: BIDV Securities Joint Stock Company
Securities Code: BSI
Headquarter: Floor 1, 10, 11, BIDV Tower, 35 Hang Voi, Hoan Kiem, Hanoi
Phone: (024) 39352722
Fax: (024) 22200669
Disclosed by: Mr. Do Huy Hoai
Address: Floor 1, 10, 11, BIDV Tower, 35 Hang Voi, Hoan Kiem, Hanoi
Phone: (024) 39352722 Ext.: 107
Fax: (024) 22200669
Type of disclosed information: 24h 72h Request Extraordinary Periodic

Content: BSC has received the amended establishment and operation Licence No. 30 / GPDC-UBCK issued on 19/07/2017 (received on 20/07/2017) by the State Securities Commission. Accordingly, the Charter Capital of the Company increased to 929,884,920,000 VND.



- Such information was disclosed on the website of the company on 20 July 2017 at: <https://www.bsc.com.vn/News/2016/7/20/573241.aspx>

We hereby commit that the above published information is true and take all legal responsibilities for the contents of the information published.

GENERAL DIRECTOR



DO HUY HOAI



GIẤY PHÉP ĐIỀU CHỈNH
Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán

CHỦ TỊCH ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 86/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện đầu tư, kinh doanh chứng khoán;

Căn cứ Quyết định số 48/2015/QĐ-TTg ngày 08 tháng 10 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trực thuộc Bộ Tài chính;

Căn cứ Thông tư số 210/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 07/2016/TT-BTC ngày 18 tháng 01 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 210/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 11 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về thành lập và hoạt động công ty chứng khoán;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 111/GP-UBCK ngày 31 tháng 12 năm 2010 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

Căn cứ Hồ sơ đề nghị điều chỉnh tăng vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Quản lý kinh doanh chứng khoán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 111/GP-UBCK ngày 31 tháng 12 năm 2010 do Chủ tịch Ủy ban

Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam với nội dung như sau:

Vốn điều lệ: 929.884.920.000 đồng (Chín trăm hai mươi chín tỷ, tám trăm tám mươi tư triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng).

Điều 2. Giấy phép điều chỉnh này có hiệu lực kể từ ngày ký và là bộ phận không tách rời của Giấy phép thành lập và hoạt động công ty chứng khoán số 111/GP-UBCK ngày 31 tháng 12 năm 2010 do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

Các nội dung quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam phải được sửa đổi theo quy định tại Giấy phép điều chỉnh này.

Điều 3. Giấy phép điều chỉnh được lập thành hai (02) bản chính: 01 bản cấp cho Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam; 01 bản lưu tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước./.

